| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ LX**<br>TỈNH AG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 122/2019/HS-ST
Ngày 12/11/2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LX, TỈNH AG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lại Hiệp Phong.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Tấn Hậu;

Ông Lê Quốc Dũng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đặng Thành Thái.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố LX, tỉnh AG tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Hoàng Phú S - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hòa, thành phố LX, tỉnh AG xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc S (S Cựa, S Hai Cựa, Anh Hai), sinh năm 1977, tại tỉnh AG; nơi cư trú: số 70/3A, khóm ĐA1, phường MX, thành phố LX, tỉnh AG; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Lợi, sinh năm 1956 và bà Trần Thị Mỹ Diện, sinh năm 1958; có vợ là Nguyễn Thị Ngọc Lan, sinh năm 1981 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2006; nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ tại phường MX, thành phố LX, đi học hết lớp 5 thì nghỉ. Ngày 19 tháng 9 năm 1997, bị Tòa án nhân dân thị xã LX (nay là thành phố LX) xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân", đến ngày 27 tháng 9 năm 1998, chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 05 tháng 02 năm 1999, bị Tòa án nhân dân thị xã LX xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân", đến ngày 27 tháng 10 năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 11 tháng 6 năm 2002, bị Tòa án nhân dân thành phốLX xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 21 tháng 12 năm 2004 chấp hành xong hình phạt tù; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28 tháng 01 năm 2019 cho đến nay, có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Ngô Duy L, sinh năm 1998, vắng mặt;

+ Ông Nguyễn Thành T1, sinh năm 1988, vắng mặt;

+ Em Huỳnh Gia M, sinh năm 2002, vắng mặt;

*Người đại diện hợp pháp của người làm chứng em Huỳnh Gia M:* Bà Huỳnh Kim Phượng, sinh năm 1972 là mẹ của em M, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Hoàng T2, sinh năm 1994, vắng mặt;

+ Ông Nguyễn Huy P, sinh năm 1984, vắng mặt;

+ Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1999, vắng mặt;

+ Em Trần Chí T, sinh năm 2002, vắng mặt;

*Người đại diện hợp pháp của người làm chứng em Trần Chí T:* Ông Trần Văn Kháng, sinh năm 1977 và bà Đinh Thị Phượng Liên, sinh năm 1976; là cha mẹ của em Trần Chí T, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Tấn M, sinh năm 1997, vắng mặt;

+ Ông Trần Phú Đ, sinh năm 1996, vắng mặt; .

+ Ông Võ Công K, sinh năm 1986, vắng mặt;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 14 tháng 8 năm 2018, Công an phường MX, thành phố LX tuần tragiữ gìn an ninh, trật tự tại khu vực tổ 17, khóm ĐA1, phường MXphát hiện Ngô Duy Lđang cầm trên tay 01 gói nilon chứa tinh thể rắn màu trắng; Lkhai là ma túy đá vừa mua của Nguyễn Ngọc S với giá 100.000 đồng để sử dụngnên lực LCông an phường đã lập biên bản thu giữ vật chứng 01 gói nilon chứa tinh thể rắn màu trắng.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02 tháng 01 năm 2019, Công an thành phố LX kiểm tra hành chính xe mô tô biển số 67FF-7673 do Huỳnh Gia M điều khiển chở Nguyễn Thành T1 trên đường Bùi Văn Danh, đoạn thuộc khóm Đ An 2, phường MX thì phát hiện T1 đang cầm trên tay 01 gói nilon chứa tinh thể rắn màu trắng; T1 và M khai là ma túy đá do M và T1 góp tiền mua của Nguyễn Ngọc S để sử dụng nên lực LCông an lập biên bản thu giữ vật chứng 01 gói nilon chứa tinh thể rắn màu trắng.

Quá trình điều tra xác định: Từ tháng 02 năm 2018 đến ngày 28 tháng 01 năm 2019, S nhiều lần bán ma túy cho Ngô Duy L, Nguyễn Thành T1, Huỳnh Gia M, Nguyễn Hoàng T2**,** Nguyễn Huy P, Nguyễn Văn T3, Trần Trí T (sinh ngày 19 tháng 10 năm 2002), Nguyễn Tấn M, mỗi lần bán 01 gói với giá từ 100.000 đồng đến 450.000 đồng. Khi cần mua, người mua đến nhà S tại số 70/3A, khóm ĐA1, phường MX, thành phố LX để mua hoặc điện thoại cho S

qua số 0943222236 để thỏa T1 việc mua bán ma túy. Trong đó, có 04 lần S bán ma túy cùng lúc cho 02 người.

Ngày 28 tháng 01 năm 2019, Nguyễn Ngọc S bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LX bắt tạm giam và thu giữ vật chứng gồm: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, gắn sim số 0943222236; 07gói nilon chứa tinh thể rắn màu trắng, 100.000 đồng.

* Các Kết luận giám định số 507/KLGT-PC09 ngày 28 tháng 8 năm 2018, 15/KLGT-PC09(MT)ngày 18 tháng 01 năm 2019, 65/KLGT-PC09(MT) ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh AG xác định:

- Hộp niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường MX, thành phố LX, tỉnh AG và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Công Hầu, Hoàng M Trung, Ngô Duy L, Trần Phú Đ, Nguyễn Hữu Bỉnh. Bên trong có 01 gói nilon chứa tinh thể rắn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, khối L0,0758gam.

- Hộp niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường MX, thành phố LX, tỉnh AG, dấu gạch thập và dấu vân tay màu đỏ ghi tên Nguyễn Thành T1 và các chữ ký ghi tên: Dương Thanh Nam, Trần Thanh Hồng, Võ Công K, Huỳnh Gia M, Nguyễn Bình Trân, Nguyễn Bửu T1 bên trong có 01 gói nilon chứa tinh thể rắn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, khối L0,0161gam.

- Hộp niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Mỹ Phước, thành phố LX, tỉnh AG và các chữ ký ghi tên: Dương Thanh Nam, Nguyễn M Tâm, Nguyễn Thị Cẩm Duyên, Võ Thị Dung, Nguyễn Ngọc S bên trong có 07gói nilon chứa tinh thể rắn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối L2,9753gam.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Ngọc S không thừa nhận hành vi bán ma túy cho nhiều người nhưng đến giai đoạn truy tố, S khai nhận từ tháng 9 năm 2018 đến ngày 28 tháng 01 năm 2019, S mua ma túy của Hòa K không rõ địa chỉ tại thành phố Cần Thơ với giá từ 500.000 đồng đến 1.300.000 đồng rồi mang về chia nhỏ để sử dụng và bán lại cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ, mỗi lần bán 01 gói với giá từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Trong đó, có 01 lần S bán ma túy cho người nam khoảng 16 đến 17 tuổi. Số ma túy bị thu giữ ngày 28 tháng 01 năm 2019 là S mua của Hòa K.

Tại Cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 23 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố LX đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b, c, e khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b, c, e khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c, e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S từ 08 năm đến 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS, đề nghị phạt tiền bị cáo S từ 5.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, đề nghị: Tịch thu tiêu huỷ: Chất ma túy bị thu giữ và các công cụ dùng để phân chia, sử dụng chất ma túy; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng đen; Trả cho bị cáo Nguyễn Ngọc S 100.000 đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố LX, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố LX, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo S thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của những người nghiện về việc đã mua ma túy của S, về cách T giao dịch, liên hệ mua bán, địa điểm, số lần giao nhận ma túy; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án.

Bên cạnh đó lời khai của bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ là 02 gói nilon chứa tinh thể rắn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, khối Llần lượt là 0,0758gam, khối L0,0161gam và Lma túy thu giữ khi giám xét nơi ở của bị cáo S có tổng khối L2,9753gam.

Ngoài ra còn căn cứ vào kết quả nhận dạng của người nghiện ma túy đối với đối tượng bán ma túy đá cùng các Kết luận giám định số 507/KLGT-PC09 ngày 28 tháng 8 năm 2018, 15/KLGT-PC09(MT)ngày 18 tháng 01 năm 2019, 65/KLGT-PC09(MT) ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh AG.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo S đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện là Nguyễn Thành T1, Huỳnh Gia M, Nguyễn Hoàng T2, Nguyễn Huy P, Nguyễn Văn T3, Trần Trí T (sinh ngày 19/10/2002), Nguyễn Tấn M và Lma túy do bị cáo bán cho L ngày 14/8/2 018 và M, T1 ngày 02/02/2019 bị cơ quan chức năng thu giữ là Methamphetamine.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận T rõ hành vi mua bán ma túy là vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thông qua việc thỏa T1 mua bán qua điện thoại, chọn địa điểm giao nhận ma túy ngay tại nhà của mình và đã thực hiện nhiều lần và bán cho nhiều người. Trong đó, bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho Trần Trí T – người dưới 16 tuổi . Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" với tình tiết định khung cấu thành tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên", "Đối với 02 người trở lên" và "bán ma túy cho người dưới 16 tuổi" được quy định tại điểm b, c, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố LX truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố LX tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, ma tuý là chất gây nghiện, là nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống. Tệ nạn ma tuý còn được xem là nguyên nhân phá tan hạnh phúc gia đình, làm phát sinh các tệ nạn xã hội, làm lan truyền đại dịch HIV/AIDS và còn là cơ sở phát sinh nhiều tội phạm, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo đang ở độ tuổi lao động, có đủ điều kiện lao động tạo thu nhập nuôi sống bản thân, gia đình nhưng vì lười lao động, bị cáo lại tham gia vào việc bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là sự tiếp tay cho Lngười nghiện ma túy ngày càng tăng, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện.

Bị cáo đã từng bị kết án nhưng bị cáo không biết sửa đổi, khắc P sửa chữa sai lầm của mình mà lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng. Xét, áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Mặc dù trrong giai đoạn điều tra bị cáo S không thừa nhận đã thực hiện hành vi bán ma túy cho nhiều người, tuy nhiên đến giai đoạn truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung, tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xét, bị cáo thuộc thành phần lao động, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án và đối tượng nghiện ma túy, bị cáo S khai nguồn ma túy bán cho người nghiện được bị cáo mua của người tên Hòa K chưa rõ nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố LX làm rõ xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

Ngô Duy L, Nguyễn Thành T1, Huỳnh Gia M, Nguyễn Văn T3, Trần Trí T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố LX đã đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính là phù hợp với quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với Lma túy bị thu giữ khi bắt quả tang L, M và T1 và Lma túy bị thu giữ khi giám xét nơi ở của bị cáo S là vật cấm lưu hành. Xét, tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) dao kim loại màu trắng, cán kim loại màu đen dài 80cm; 01 (một) dao kim loại màu đen dài 50cm; 01(một) kiếm bằng kim loại dài 01m; 05 (năm) kéo kim loại màu trắng; 03 (ba) cái bật lửa; 03 (ba) đoạn ống nhựa; 01 (một) ông thủy tinh đầu gù tròn; 01 (một) hộp nhựa có nắp màu xanh; 01 (một) nắp chai bằng nhựa màu trắng có 02 lỗ tròn; 01 (một) đầu khò màu đỏ; 01 (một) tấm bọc nilon màu trắng; 01 (một) bọc nilon lớn chứa 06 bọc nilon nhỏ bên trong không chưa gì; các vật dụng này là phương tiện phạm tội, vật có giá trị chứng M tội phạm, người phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Xét, tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, gắn sim số 0943222236, đã qua sử dụng bị thu giữ, bị cáo xác định đã dùng điện thoại này để làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy. Xét, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Về số tiền 100.000đ đã thu giữ, không có cơ sở xác định là tiền thu lợi bất chính và không chứng M được bị cáo dùng vào việc phạm tội, xét trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu *200.000* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

*1. Căn cứ vào điểm b, c, e khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"*;*

Xử phạt: Nguyễn Ngọc S 8 (tám) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 28/01/2019.

*2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp niêm phong (Vụ số: 507/KLGT-PC09 ngày 28/8/2018) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố LX, tỉnh AG và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa, Trần Nhân Huệ.

+ 01 (một) hộp niêm phong (Vụ số: 15/KLGT-PC09(MT) ngày 18/01/2019) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố LX, tỉnh AG và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa, Lê Hoàng Triệu.

+ 01 (một) hộp niêm phong (Vụ số: 65/KLGT-PC09(MT) ngày 02/4/2019) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố LX, tỉnh AG và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa, Trần Nhân Huệ.

+ 01 (một) dao kim loại màu trắng, cán kim loại màu đen dài 80cm;

+ 01 (một) dao kim loại màu đen dài 50cm;

+ 01(một) kiếm bằng kim loại dài 01m;

+ 05 (năm) kéo kim loại màu trắng;

+ 03 (ba) cái bật lửa;

+ 03 (ba) đoạn ống nhựa;

+ 01 (một) ông thủy tinh đầu gù tròn;

+ 01 (một) hộp nhựa có nắp màu xanh;

+ 01 (một) nắp chai bằng nhựa màu trắng có 02 lỗ tròn;

+ 01 (một) đầu khò màu đỏ;

+ 01 (một) tấm bọc nilon màu trắng;

+ 01 (một) bọc nilon lớn chứa 06 bọc nilon nhỏ bên trong không chưa gì;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, gắn sim số 0943222236, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000đ đã thu giữ theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 26/08/2019 do Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an thành phố LX

nộp vào tài khoản của Công an thành phố LX tại Phòng kế toán Kho bạc nhà nước AG.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LX với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố LX).

*3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S phải chịu *200.000 (hai trăm nghìn) đồng* án phí hình sự sơ thẩm.

*4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh AG xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T1 thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lại Hiệp Phong**

***Nơi nhận:***
- VKSND TP. LX;
- VKSND tỉnh AG;
- TAND tỉnh AG;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an TP. LX;
- CQTHAHS Công an TP. LX;
- CQĐT Công an TP. LX;
- Chi cục THADS TP. LX;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒ**

**Lại Hiệp Phong**

**Lời khai của những người nghiện ma túy**

Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người làm chứng Ngô Duy Lkhai: Từ ngày 30 tháng 7 năm 2018 đến ngày 14 tháng 8 năm 2018, Lđã nhiều lần mua ma túy đá của S để sử dụng, mỗi lần mua 01 gói với giá từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.

Nguyễn Thành T1, Huỳnh Gia M khai: Từ tháng 12 năm 2018 đến ngày

02 tháng 01 năm 2019, T1, M góp tiền và cùng đi mua ma túy đá của S khoảng 03 đến 04 lần để sử dụng, mỗi lần mua 01 gói với giá từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng. Riêng M còn mua của S 04 đến 05 lần, mỗi lần 01 gói với giá từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng. Khi cần mua ma túy thì M và T1 điện thoại cho S qua số 0943222236.

Nguyễn Hoàng T2 khai trình bày: Từ tháng 9 năm 2018 đến  đến ngày 28tháng 11 năm 2018, T2 mua ma túy của S khoảng 03 lần để sử dụng, mỗi lần mua 01 góivới giá 100.000 đồng. Khi cần mua ma túy thì T2 điện thoại cho S qua số 0943222236.

Nguyễn Huy P trình bày:Từ tháng 8 năm 2018 đến ngày 11tháng 11 năm 2018, P mua ma túy của S khoảng 03 lần để sử dụng, mỗi lần mua 01 góivới giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Khi cần mua ma túy thì P điện thoại cho S qua số 0943222236.

Nguyễn Văn T3 khai: Từ tháng 8 năm 2018 đến ngày 30 tháng 9 năm 2018, T3 mua ma túy đá của S khoảng 10 lần để sử dụng, mỗi lần mua 01 gói với giá từ 150.000 đồng đến 300.000 đồng. Trong đó, có 01 lần vào khoảng tháng 8 năm 2018T3 góp tiền và cùng đi với T mua ma túy của S.

Trần Trí T, sinh ngày 19 tháng 10 năm 2002 khai có sự giám hộ của Đinh Thị Phượng Liên là mẹ ruột của T: Từtháng 02 năm 2018 đến tháng 8 năm 2018,T mua ma túy của S khoảng 06 lần để sử dụng, mỗi lần mua 01 gói với giá từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng. Trong đó, có 01 lần T góp tiền và cùng đi với T3 mua ma túy của S.

Nguyễn Tấn M khai: Từ tháng 9 năm 2018 đến tháng 12 năm 2018, M mua ma túy đá của S khoảng 100 lần để sử dụng, mỗi lần mua 01 gói với giá từ 100.000 đồng đến 450.000 đồng. Khi cần mua ma túy thì M gọi điện thoại cho S qua số 0943222236 hoặc đến nhà của S để mua.